

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp Ô TÔ 2 K10 Mã lớp học 28,998 Lý thuyết

Môn học: OMH35 Lý thuyết ô tô

Giáo viên: *Ng² Tiến Dũng*.....

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi *28/7/2020*

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181878	Dương Trọng Anh	29/11/2000	6.0		<i>Anh</i>	
2	CD180465	Lê Xuân Chính	19/02/2000	8.5		<i>Chính</i>	
3	CD173945	Trịnh Quốc Đạt	12/06/1998	5.5		<i>Dat</i>	
4	CD180412	Nguyễn Thành Đức	26/11/2000	8.0		<i>Đức</i>	
5	CD180414	Nguyễn Tuấn Dũng	16/04/2000	5.0		<i>Dung</i>	
6	CD180337	Phạm Văn Dương	04/10/2000	8.0		<i>Dương</i>	
7	CD180343	Nguyễn Tiến Hào	27/08/2000	6.0		<i>Hào</i>	
8	CD180450	Đào Minh Hiếu	26/10/2000	8.0		<i>Hiếu</i>	
9	CD180432	Nguyễn Minh Hiếu	22/11/2000	7.5		<i>Hiếu</i>	
10	CD180384	Đặng Huy Hoàng	25/09/2000	6.5		<i>Hoàng</i>	
11	CD180338	Lưu Tiến Hoàng	14/11/2000	9.0		<i>Hoàng</i>	
12	CD180427	Nguyễn Sỹ Hùng	25/10/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
13	CD180434	Nguyễn Văn Hùng	17/07/2000	5.0		<i>Hùng</i>	
14	CD180378	Nguyễn Quang Huy	22/05/2000	6.5		<i>Huy</i>	
15	CD180340	Đặng Quang Khải	14/10/2000	8.0		<i>Khải</i>	
16	CD180455	Dương Quốc Khánh	14/02/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
17	CD180246	Nguyễn Quyết Khởi	07/11/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
18	CD180316	Giang Việt Kỳ	09/12/2000	7.5		<i>Kỳ</i>	
19	CD180380	Trần Văn Long	02/07/2000	7.5		<i>Long</i>	
20	CD181814	Lê Đào Đình Luyện (7.0)	25/12/2000	7.0	Không được thi do không hoàn thành học phí		
21	CD180351	Trần Đình Mạnh	26/03/2000			<i>Mạnh</i>	
22	CD180349	Nguyễn Văn Nam	30/10/2000	7.0		<i>Nam</i>	
23	CD180312	Vũ Đức Nam	17/10/1998	7.0		<i>Nam</i>	
24	CD180348	Phùng Long Nhật	21/09/2000	7.5		<i>Nhật</i>	
25	CD180279	Nguyễn Kim Phương	27/11/2000	4.0		<i>Phương</i>	
26	CD180382	Nông Khánh Quy	29/02/2000	6.5		<i>Quy</i>	
27	CD180262	Nguyễn Duyên Thái	25/07/2000	7.0		<i>Thái</i>	
28	CD180301	Lê Hữu Thắng	10/10/2000	7.0		<i>Thắng</i>	
29	CD180445	Lê Tiến Thành	13/07/2000	5.0		<i>Thành</i>	
30	CD180438	Trần Văn Thiện	10/10/2000	5.5		<i>Thiện</i>	
31	CD180405	Dương Mạnh Thuận	17/10/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
32	CD181859	Kiều Minh Tiến	10/08/2000	8.0		<i>Tiến</i>	
33	CD181847	Nguyễn Quốc Toàn	24/06/2000	7.5		<i>Toàn</i>	
34	CD180456	Đinh Quang Trường	02/04/2000	7.5		<i>Trường</i>	
35	CD180474	Nguyễn Văn Tứ	03/09/2000	8.0		<i>Tứ</i>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180282	Lê Anh Tuấn	02/12/2000	8.0		Tuấn	
37	CD180329	Nguyễn Thanh Tùng	04/03/2000				Vũ
38	CD180400	Đặng Văn Tuyển	22/03/2000	7.5		Tuyển	
39	CD180477	Đặng Trần Vinh	20/11/2000	8.0		Vinh	

Tổng số sinh viên dự thi: 33.

Số sinh viên đạt: 32.

Tổng số tờ giấy thi: 33.

Ngày giao viên nộp điểm: 31/7/2010

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Trần Thị Như Trang
Nguyễn Tiến Dũng

CÁN BỘ CỎI THI

Nguyễn Kiều Ngân

KT. TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Mạnh Phú

THỦ CHỦ NHIỆM KHOA
ChS. Nguyễn Mạnh Phú